

**QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Hồ Văn Phụng**.
- Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Văn Toàn**.
2. Ông **Nguyễn Hoàng Thành**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Sạch** - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2019 bị đơn ông N nộp đơn kháng cáo quá hạn (đơn đề ngày 04/12/2019) trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng để kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2019/DS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng, với nội dung: Ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn ông M, bà M1 về việc buộc ông trả số tiền cổ đất 90.000.000 đồng và số tiền thuê đất 11.000.000 đồng.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của ông N là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc kháng cáo quá hạn: Qua xem xét tài liệu chứng minh cho việc kháng cáo quá hạn có trong hồ sơ, thể hiện vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 14/11/2019 Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất*”, giữa các nguyên đơn ông M, bà M1 với các bị đơn ông N, bà N1 cùng một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tuyên án cùng ngày 14/11/2019. Ông N có mặt tại phiên tòa sơ thẩm từ lúc khai mạc phiên tòa cho đến khi kết thúc phiên tòa, kể cả thời điểm Hội đồng xét xử tuyên án và ông N cũng được nghe Chủ tọa phiên tòa giải thích về quyền và thời hạn kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*nội dung phần quyết định của bản án sơ thẩm cũng có nêu về thời hạn kháng cáo này*). Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án vào ngày 14/11/2019 nên tính đến hết ngày 29/11/2019 là hết thời hạn kháng cáo, nhưng mãi đến ngày 04/12/2019 ông N mới nộp đơn kháng cáo là trễ hạn 05 ngày so với quy định của pháp luật.

Theo nội dung Tờ tường trình (v/v kháng cáo quá hạn) đề ngày 04/12/2019, ông N cho rằng: Ông kháng cáo quá hạn là do sau khi xét xử xong đến ngày 26/11/2019 ông mới nhận được bản án, đồng thời lúc này vợ ông bị bệnh phải điều trị ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, sự việc đến bất ngờ nên ông không thể thực hiện quyền kháng cáo đúng quy định, hơn nữa do ông không rành chữ nghĩa nên phải tìm người viết đơn. Ông N có cung cấp Giấy ra viện ngày 02/7/2019 và Đơn thuốc ngày 09/7/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng để chứng minh.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên án, Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án cho các đương sự. Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án vào ngày 14/11/2019 thì thời hạn mà Tòa án cấp sơ thẩm phải có trách nhiệm giao hoặc gửi bản án cho ông N là tính đến hết ngày 25/11/2019 nhưng mãi đến ngày 26/11/2019 Tòa án cấp sơ thẩm mới tiến hành tổng đạt bản án cho ông N (do bà N1 là vợ nhận thay) là có vi phạm. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt trễ hạn bản án cho ông N thì cũng chỉ trễ hạn có 01 ngày, từ ngày nhận được bản án 26/11/2019 đến ngày hết hạn kháng cáo 29/11/2019 ông N hoàn toàn có thể thực hiện quyền kháng cáo của mình.

Ông N cho rằng trong thời hạn kháng cáo của ông thì vợ ông là bà N1 bị bệnh phải điều trị ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, sự việc đến bất ngờ nên ông không thể thực hiện quyền kháng cáo đúng quy định, thấy rằng ngoài lời trình bày của mình ra thì ông N không có cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh về vấn đề này. Giấy ra viện ngày 02/7/2019 và Đơn thuốc ngày 09/7/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng thể hiện nội dung bà N1 vào viện ngày 27/6/2019 và ra viện ngày 02/7/2019 không nằm trong thời hạn kháng cáo của ông N nên không có giá trị làm chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của ông N. Hơn nữa, việc ông N cho rằng bà N1 bị bệnh phải điều trị ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang là không có căn cứ vì vào ngày 25/11/2019 chính bà N1 là người đến trụ sở Tòa án cấp sơ thẩm để nhận thay bản án cho ông N và bà N1 có ký vào biên bản tổng đạt. Còn về vấn đề ông N cho rằng do ông không rành chữ nghĩa nên phải tìm người viết đơn dẫn đến ông kháng cáo trễ hạn thì đây không phải là lý do chính đáng để có thể xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với tinh thần hướng dẫn tại Điều 6 của Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về lý do chính đáng là: *“Trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác (như: do thiên tai, lũ lụt; do ốm đau, tai nạn phải điều trị tại bệnh viện,...) làm cho người kháng cáo không thể thực hiện được việc kháng cáo trong thời hạn luật định”* thì lý do kháng cáo quá hạn mà ông N đưa ra là không chính đáng, nên không được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng

xét kháng cáo quá hạn kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, phát biểu về nội dung kháng cáo quá hạn và cho rằng lý do kháng cáo quá hạn mà ông N đưa ra là không chính đáng nên đề nghị Hội đồng xét kháng cáo quá hạn không chấp nhận. Xét đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ như nhận định nêu trên.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bị đơn ông N đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2019/DS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- TAND huyện A;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Ông N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Văn Phụng